VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 818/NQ-UBTVQH14	*Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2019*

NGHỊ QUYẾT
Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 574/TTr-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 và Báo cáo thẩm tra số 2762/BC-UBPL14 ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban Pháp luật,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lạng Sơn

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tràng Định như sau:

a) Điều chỉnh 11,00 km^2 diện tích tự nhiên, 397 người của xã Bắc Ái vào xã Đề Thám. Sau khi điều chỉnh, xã Đề Thám có 50,98 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 4.885 người.

Xã Đề Thám giáp các xã Chi Lăng, Đại Đồng, Hùng Sơn, Kim Đồng; thị trấn Thất Khê và huyện Bình Gia;

b) Điều chỉnh 11,46 km^2 diện tích tự nhiên, 702 người của xã Bắc Ái vào xã Kim Đồng. Sau khi điều chỉnh, xã Kim Đồng có 71,37 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 2.782 người.

Xã Kim Đồng giáp các xã Chi Lăng, Chí Minh, Đề Thám, Tân Tiến và huyện Bình Gia;

c) Giải thể xã Bắc Ái;

d) Sau khi sắp xếp, huyện Tràng Định có 22 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 21 xã và 01 thị trấn.

2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Văn Lãng như sau:

a) Nhập toàn bộ 22,72 km^2 diện tích tự nhiên, 1.770 người của xã Nam La vào xã Hội Hoan. Sau khi nhập, xã Hội Hoan có 65,53 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 4.757 người.

Xã Hội Hoan giáp các xã Bắc La, Gia Miễn, Tân Tác và huyện Bình Gia;

b) Thành lập xã Bắc Hùng trên cơ sở 4,67 km^2 diện tích tự nhiên, 325 người của xã Tân Lang, 16,24 km^2 diện tích tự nhiên, 1.201 người của xã Trùng Quán, 14,63 km^2 diện tích tự nhiên, 714 người của xã Tân Việt và toàn bộ 17,74 km^2 diện tích tự nhiên, 951 người của xã An Hùng. Sau khi thành lập, xã Bắc Hùng có 53,28 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.191 người.

Xã Bắc Hùng giáp các xã Bắc Việt, Thanh Long, Thuỵ Hùng, Trùng Khánh; thị trấn Na Sầm và huyện Tràng Định;

c) Thành lập xã Bắc Việt trên cơ sở 10,14 km^2 diện tích tự nhiên, 1.133 người của xã Tân Lang, 13,91 km^2 diện tích tự nhiên, 1.113 người của xã Trùng Quán,

13,75 km^2 diện tích tự nhiên, 743 người của xã Tân Việt. Sau khi thành lập, xã Bắc Việt có 37,80 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 2.989 người.

Xã Bắc Việt giáp các xã Bắc Hùng, Bắc La, Tân Tác, Thành Hoà; thị trấn Na Sầm và huyện Tràng Định;

d) Điều chỉnh 3,60 km^2 diện tích tự nhiên, 724 người của xã Tân Lang, 9,17 km^2 diện tích tự nhiên, 1.414 người của xã Hoàng Việt vào thị trấn Na Sầm. Sau khi điều chỉnh, thị trấn Na Sầm có 14,68 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.229 người; xã Hoàng Việt có 26,50 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.808 người.

Thị trấn Na Sầm giáp các xã Bắc Hùng, Bắc Việt, Hoàng Việt, Tân Thanh, Thanh Long và Thành Hòa.

Xã Hoàng Việt giáp các xã Hồng Thái, Tân Mỹ, Tân Thanh, Thành Hòa; thị trấn Na Sầm và huyện Văn Quan;

đ) Giải thể các xã Tân Lang, Tân Việt và Trùng Quán;

e) Sau khi sắp xếp, huyện Văn Lãng có 17 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 16 xã và 01 thị trấn.

3. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Lộc Bình như sau:

a) Nhập toàn bộ 13,52 km^2 diện tích tự nhiên, 1.425 người của xã Lục Thôn vào thị trấn Lộc Bình. Sau khi nhập, thị trấn Lộc Bình có 17,77 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.427 người.

Thị trấn Lộc Bình giáp các xã Đông Quan, Đồng Bục, Hữu Khánh, Thống Nhất và Tú Đoạn;

b) Thành lập xã Khánh Xuân trên cơ sở nhập toàn bộ 13,07 km^2 diện tích tự nhiên, 1.436 người của xã Bằng Khánh, toàn bộ 7,07 km^2 diện tích tự nhiên, 854 người của xã Xuân Lễ, toàn bộ 10,42 km^2 diện tích tự nhiên, 1.137 người của xã Xuân Mãn. Sau khi thành lập, xã Khánh Xuân có 30,56 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.427 người.

Xã Khánh Xuân giáp các xã Đồng Bục, Mẫu Sơn, Thống Nhất và huyện Cao Lộc;

c) Nhập toàn bộ 20,06 km^2 diện tích tự nhiên, 2.116 người của xã Quan Bản vào xã Đông Quan. Sau khi nhập, xã Đông Quan có 73,59 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.791 người.

Xã Đông Quan giáp các xã Ái Quốc, Lợi Bác, Nam Quan, Minh Hiệp, Sàn Viên, Thống Nhất, Tú Đoạn; thị trấn Na Dương và thị trấn Lộc Bình;

d) Thành lập xã Minh Hiệp trên cơ sở nhập toàn bộ 16,53 km^2 diện tích tự nhiên, 1.841 người của xã Hiệp Hạ và toàn bộ 35,73 km^2 diện tích tự nhiên, 2.021 người của xã Minh Phát. Sau khi thành lập, xã Minh Hiệp có 52,26 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.862 người.

Xã Minh Hiệp giáp các xã Đông Quan, Hữu Lân, Nam Quan, Thống Nhất và huyện Chi Lăng;

đ) Thành lập xã Thống Nhất trên cơ sở nhập toàn bộ 7,77 km^2 diện tích tự nhiên, 1.528 người của xã Xuân Tình, toàn bộ 8,44 km^2 diện tích tự nhiên, 1.361 người của xã Như Khuê, toàn bộ 16,16 km^2 diện tích tự nhiên, 2.252 người của xã Vân Mộng và toàn bộ 14,94 km^2 diện tích tự nhiên, 1.650 người của xã Nhượng Bạn. Sau khi thành lập, xã Thống Nhất có 47,31 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.791 người.

Xã Thống Nhất giáp các xã Đồng Bục, Đông Quan, Khánh Xuân, Minh Hiệp; thị trấn Lộc Bình và huyện Chi Lăng, huyện Cao Lộc;

e) Sau khi sắp xếp, huyện Lộc Bình có 21 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 19 xã và 02 thị trấn.

4. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Cao Lộc như sau:

a) Nhập toàn bộ 8,91 km^2 diện tích tự nhiên, 1.089 người của xã Song Giáp vào xã Bình Trung. Sau khi nhập, xã Bình Trung có 24,05 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.308 người.

Xã Bình Trung giáp các xã Hồng Phong, Phú Xá, Thuỵ Hùng; huyện Văn Lãng, huyện Văn Quan và thành phố Lạng Sơn;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Cao Lộc có 22 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 20 xã và 02 thị trấn.

5. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Chi Lăng như sau:

a) Nhập toàn bộ 30,88 km^2 diện tích tự nhiên, 7.429 người của xã Quang Lang vào thị trấn Đồng Mỏ. Sau khi nhập, thị trấn Đồng Mỏ có 35,64 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 14.275 người.

Thị trấn Đồng Mỏ giáp các xã Chi Lăng, Hòa Bình, Mai Sao, Quan Sơn, Y Tịch, Thượng Cường và tỉnh Bắc Giang;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Chi Lăng có 20 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 18 xã và 02 thị trấn.

6. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hữu Lũng như sau:

a) Nhập toàn bộ 27,57 km^2 diện tích tự nhiên, 4.511 người của xã Đô Lương vào xã Vân Nham. Sau khi nhập, xã Vân Nham có 36,53 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.665 người.

Xã Vân Nham giáp các xã Đồng Tiến, Minh Sơn, Minh Tiến, Nhật Tiến, Thanh Sơn và tỉnh Bắc Giang;

b) Thành lập xã Thiện Tân trên cơ sở nhập toàn bộ 27,38 km^2 diện tích tự nhiên, 3.017 người của xã Thiện Kỵ và toàn bộ 21,83 km^2 diện tích tự nhiên, 2.364 người của xã Tân Lập. Sau khi thành lập, xã Thiện Tân có 49,21 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.381 người.

Xã Thiện Tân giáp các xã Đồng Tiến, Minh Tiến, Quyết Thắng, Thanh Sơn, Yên Bình và tỉnh Bắc Giang, tỉnh Thái Nguyên;

c) Sau khi sắp xếp, huyện Hữu Lũng có 24 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 23 xã và 01 thị trấn.

7. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Bắc Sơn như sau:

a) Nhập toàn bộ 11,74 km^2 diện tích tự nhiên, 1.832 người của xã Hữu Vĩnh vào thị trấn Bắc Sơn. Sau khi nhập, thị trấn Bắc Sơn có 14,91 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.402 người.

Thị trấn Bắc Sơn giáp các xã Bắc Quỳnh, Chiêu Vũ, Đồng Ý, Long Đống, và Tân Lập;

b) Thành lập xã Bắc Quỳnh trên cơ sở nhập toàn bộ 17,93 km^2 diện tích tự nhiên, 2.194 người của xã Bắc Sơn và toàn bộ 14,59 km^2 diện tích tự nhiên, 1.913 người của xã Quỳnh Sơn. Sau khi thành lập, xã Bắc Quỳnh có 32,52 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 4.107 người.

Xã Bắc Quỳnh giáp các xã Chiêu Vũ, Hưng Vũ, Long Đống; thị trấn Bắc Sơn và huyện Bình Gia;

c) Sau khi sắp xếp, huyện Bắc Sơn có 18 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 17 xã và 01 thị trấn.

8. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Bình Gia như sau:

a) Nhập toàn bộ 26,42 km^2 diện tích tự nhiên, 4.519 người của xã Tô Hiệu và điều chỉnh 7,77 km^2 diện tích tự nhiên, 733 người của xã Hoàng Văn Thụ vào thị trấn Bình Gia. Sau khi sắp xếp, thị trấn Bình Gia có 37,34 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.521 người; xã Hoàng Văn Thụ có 33,10 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 2.516 người.

Thị trấn Bình Gia giáp các xã Hoàng Văn Thụ, Hồng Thái, Minh Khai, Mông Ân, Tân Văn và huyện Bắc Sơn.

Xã Hoàng Văn Thụ giáp các xã Minh Khai, Mông Ân, Quang Trung, Thiện Thuật và thị trấn Bình Gia;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Bình Gia có 19 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 18 xã và 01 thị trấn.

9. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Văn Quan như sau:

a) Thành lập xã Liên Hội trên cơ sở nhập toàn bộ 17,76 km^2 diện tích tự nhiên, 853 người của xã Phú Mỹ, toàn bộ 8,01km^2 diện tích tự nhiên, 1.061 người của xã Việt Yên và toàn bộ 10,95 km^2 diện tích tự nhiên, 1.314 người của xã Vân Mộng. Sau khi thành lập, xã Liên Hội có 36,72 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.228 người.

Xã Liên Hội giáp các xã Điềm He, Hòa Bình, Trấn Ninh và huyện Bình Gia, huyện Văn Lãng;

b) Thành lập xã An Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ 15,46 km^2 diện tích tự nhiên, 2.328 người của xã Chu Túc, toàn bộ 20,39 km^2 diện tích tự nhiên, 2.227 người của xã Đại An và toàn bộ 17,22 km^2 diện tích tự nhiên, 1.695 người của xã Tràng Sơn. Sau khi thành lập, xã An Sơn có 53,07 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.250 người.

Xã An Sơn giáp các xã Bình Phúc, Điềm He, Khánh Khê, Tràng Các, Tân Đoàn, Yên Phúc và thị trấn Văn Quan;

c) Thành lập xã Điềm He trên cơ sở 10,41 km^2 diện tích tự nhiên, 1.071 người của xã Vĩnh Lại, toàn bộ 10,55 km^2 diện tích tự nhiên, 2.502 người của xã Văn An và toàn bộ 12,31 km^2 diện tích tự nhiên, 1.252 người của xã Song Giang. Sau khi thành lập, xã Điềm He có 33,27 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 4.825 người.

Xã Điềm He giáp các xã An Sơn, Hòa Bình, Liên Hội, Khánh Khê, Trấn Ninh; thị trấn Văn Quan và huyện Văn Lãng;

d) Điều chỉnh 12,79 km^2 diện tích tự nhiên, 1.316 người của xã Xuân Mai vào xã Bình Phúc. Sau khi điều chỉnh, xã Bình Phúc có 37,24 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.868 người.

Xã Bình Phúc giáp các xã An Sơn, Tri Lễ, Tú Xuyên, Yên Phúc và thị trấn Văn Quan;

đ) Điều chỉnh 1,40 km^2 diện tích tự nhiên, 283 người của xã Xuân Mai, 3,40 km^2 diện tích tự nhiên, 528 người của xã Vĩnh Lại vào thị trấn Văn Quan. Sau khi điều chỉnh, thị trấn Văn Quan có 16,84 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.427 người.

Thị trấn Văn Quan giáp các xã An Sơn, Bình Phúc, Điềm He, Hòa Bình, Tú Xuyên;

e) Giải thể xã Xuân Mai và xã Vĩnh Lại;

g) Sau khi thực hiện sắp xếp, huyện Văn Quan có 17 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 16 xã và 01 thị trấn.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, tỉnh Lạng Sơn có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 10 huyện và 01 thành phố; 200 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 181 xã, 05 phường và 14 thị trấn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có tên gọi gắn với địa danh đơn vị hành chính được sắp xếp phải hoàn thành việc đổi tên để hoạt động với tên gọi quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lạng Sơn, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Kim Ngân